

PHỤ LỤC V
BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT
KINH DOANH HÀNG NĂM VÀ 03 NĂM GẦN NHẤT

(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP
ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)

CÔNG TY TNHH MTV DỊCH VỤ
CÔNG ÍCH HUYỀN NHÀ BÈ
MST: 0301434177

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 185 /BC-CTY

Nhà Bè, ngày 02 tháng 6 năm 2020

Năm báo cáo: 2020

1. Tình hình sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 03 năm trước

a) Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch 03 năm trước (2017 – 2019) : Sản phẩm sản xuất chủ yếu, doanh thu, lợi nhuận trước thuế, nộp ngân sách, thực hiện sản phẩm công ích, kim ngạch xuất khẩu...

Trong 03 năm 2017 – 2019, Công ty sản xuất kinh doanh chủ yếu các sản phẩm, dịch vụ công ích trên địa bàn huyện Nhà Bè bao gồm các hoạt động: quét thu gom rác đường phố; chăm sóc, bảo quản cây xanh, hoa viên; vận chuyển cung cấp nước sạch; vận chuyển rác, nạo vét cống rãnh, duy tu giao thông và thi công xây dựng công trình.

❖ Năm 2017

Căn cứ Thông báo số 345/TB-UBND ngày 29/12/2016 của Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè về kế hoạch tài chính năm 2017 của Công ty TNHH một thành viên dịch vụ công ích huyện Nhà Bè với kết quả như sau:

- Doanh thu: kế hoạch giao 128 tỷ đồng, kết quả thực hiện 128 tỷ đồng, đạt 100%.
- Lợi nhuận trước thuế: kế hoạch giao 3,609 tỷ đồng, kết quả thực hiện 5,118 tỷ đồng, đạt 141,8%.
- Nộp ngân sách: kế hoạch giao 6,703 tỷ đồng, kết quả thực hiện 14,441 tỷ đồng, đạt 215%.

❖ Năm 2018

Căn cứ Thông báo số 207/TB-UBND ngày 19/06/2018 của Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè về kế hoạch tài chính năm 2018 của Công ty TNHH một thành viên dịch vụ công ích huyện Nhà Bè với kết quả như sau:

- Doanh thu: kế hoạch giao 139 tỷ đồng, kết quả thực hiện 68,809 tỷ đồng, đạt 49,5%.
- Lợi nhuận trước thuế: kế hoạch giao 4,8 tỷ đồng, kết quả thực hiện 3,475 tỷ đồng, đạt 72,4%.
- Nộp ngân sách: kết quả thực hiện 4,745 tỷ đồng.

❖ Năm 2019

Căn cứ Thông báo số 94/TB-UBND ngày 18/04/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè về kế hoạch tài chính năm 2019 của Công ty TNHH một thành viên dịch vụ công ích huyện Nhà Bè với kết quả như sau:

- Doanh thu: kế hoạch giao 81.252 tỷ đồng, kết quả thực hiện 82.382 tỷ đồng, đạt 101,4%.



- Lợi nhuận trước thuế: kế hoạch giao 3.690 tỷ đồng, kết quả thực hiện 4.081 tỷ đồng, đạt 110,6%.
- Nộp ngân sách: kế hoạch giao 5.125 tỷ đồng, kết quả thực hiện 6.190 tỷ đồng, đạt 120,8%.

b) Những thay đổi chủ yếu trong 03 năm (những khoản đầu tư lớn, thay đổi chiến lược kinh doanh, sản phẩm và thị trường mới,...).

Trong 03 năm 2017 – 2019, Công ty không có thay đổi lớn về đầu tư, không có thay đổi chiến lược kinh doanh, kinh doanh các sản phẩm chủ yếu và không mở rộng thị trường mới.

c) Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

❖ *Thuận lợi:*

- Tốc độ đô thị hóa trên địa bàn Huyện diễn ra ngày càng nhanh, hình thành các khu dân cư mới; mở rộng cơ sở hạ tầng mới trên địa bàn Huyện tạo điều kiện tìm kiếm nhiều công trình.
- Công ty có kế hoạch đầu tư thêm phương tiện vận chuyển rác mới giúp nâng cao quá trình vận chuyển rác.

❖ *Khó khăn:*

- Các sản phẩm khối công ích thực hiện đấu thầu chậm làm ảnh hưởng việc thực hiện kế hoạch của công ty.
- Tham gia thi công xây dựng công trình trong và ngoài Huyện gặp nhiều khó khăn do cạnh tranh.

d) Triển vọng và kế hoạch trong tương lai (thị trường dự tính, mục tiêu,...).

Hiện Công ty đang thực hiện lộ trình cổ phần hóa doanh nghiệp, do đó Công ty sẽ tiếp tục thực hiện rà soát, sắp xếp, tinh gọn bộ máy, nhân sự, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; tăng hiệu suất, hiệu quả hoạt động của từng bộ phận để nâng cao năng lực tham gia đấu thầu các sản phẩm công ích trên địa bàn Huyện.

Ngoài ra, do tốc độ đô thị hóa ngày càng nhanh trên địa bàn Huyện nên Công ty sẽ tập trung chủ yếu vào các sản phẩm, dịch vụ công ích trên địa bàn Huyện và các khu công nghiệp. Nâng cao chất lượng, đảm bảo số lượng trong việc phục vụ khách hàng nhằm duy trì và phát triển mở rộng trong lĩnh vực dịch vụ công ích và thi công xây dựng.

Đầu tư các xe chuyên dùng vận chuyển rác phù hợp với các đối tượng khách hàng trong các khu dân cư, chung cư dự án cao cấp trên địa bàn nhằm tăng năng suất lao động, giảm chi phí cho Công ty, đồng thời đảm bảo mỹ quan, môi trường trong kinh doanh.

Phân đầu duy trì tỷ lệ phát triển tăng bình quân hàng năm:

Doanh thu : 2,2% ; Lợi nhuận : 4%; Nộp ngân sách Nhà nước: đúng quy định.

BIỂU SỐ 1
MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2017	Thực hiện năm 2018	Thực hiện năm 2019	Ước thực hiện năm báo cáo 2020
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất	Tỷ đồng	47,122	55,531	82,011	83,216
a)	Hoạt động dịch vụ công ích	Tỷ đồng	33,125	40,376	59,813	56,578
b)	Hoạt động xây dựng	Tỷ đồng	13,997	15,155	22,198	26,638
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	128,221	68,809	82,382	84,225
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	5,118	3,475	4,081	3,947
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	14,441	4,745	6,190	5,535
5	Kim ngạch xuất khẩu	1000 USD	0	0	0	0
6	Sản phẩm dịch vụ công ích	Tỷ đồng	33,125	40,376	59,813	56,578
7	Kế hoạch đầu tư phát triển	Tỷ đồng	5,3	2,8	5	5
a)	- Nguồn ngân sách	“	0	0	0	0
b)	- Vốn vay	“	3	0	0	0
c)	- Vốn khác	“	2,3	2,8	5	5
8	Tổng lao động	Người	163	162	149	139
9	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	16,303	13,430	13,500	12,300
a)	- Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	1,703	1,102	1,479	1,475
b)	- Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	14,600	12,338	13,285	12,300

2. Tình hình đầu tư tại các công ty con

Công ty không có công ty con.

Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Để báo cáo);
- Sở Thông tin và Truyền thông TP.HCM (Để báo cáo);
- UBND Huyện Nhà Bè (Để báo cáo);
- HĐTV; BGĐ; KSV (Để báo cáo);
- Lưu (VT).



GIÁM ĐỐC

TRƯƠNG QUANG NHÂN